

### Mục 3: Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật:

Sử dụng Phương pháp đạt/ không đạt.

Đối với các tiêu chí sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật sử dụng theo Phương pháp đạt/ không đạt, chi tiết cụ thể như sau đây:

#### 1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng, đặc tính kỹ thuật của thiết bị, hàng hóa:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình.	Nhà thầu có danh sách vật tư và vật liệu chính: Khung nhôm, kính đưa vào công trình, phải nêu rõ xuất xứ, đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hoá (thanh nhôm, kính): thời gian hàng hoá ( thanh nhôm, kính) đã được sử dụng trên thị trường, đạt tiêu chuẩn chất lượng (theo hướng dẫn tại Chương V. yêu cầu kỹ thuật, phải có hợp đồng nguyên tắc cung cấp của nhà sản xuất)	Đạt
	Không có bảng kê hoặc có nhưng bảng kê không đầy đủ hoặc không nêu rõ và không đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

#### 2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi	Có thuyết minh và bản vẽ tương ứng về giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện	Đạt

tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	trạng công trình xây dựng.	
	Không Có thuyết minh, bản vẽ tương ứng hoặc có mà giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2. Giải pháp Thi công xây dựng:	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết 2.1, 2.2, được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>
<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	

### 3. Biện pháp tổ chức thi công chi tiết:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
3.1. Sơ đồ tổ chức thi công bộ máy quản lý nhân sự, máy móc, thiết bị, vật liệu trên công trường, ghi rõ trách nhiệm của từng bộ phận, từng người phù hợp với yêu cầu của từng hạng mục thi công xây dựng cụ thể theo công việc.	Có thuyết minh và sơ đồ tổ chức thi công thể hiện chi tiết cụ thể nhiệm vụ của từng tổ chức, bộ phận, cá nhân phù hợp.	Đạt
	Không có thuyết minh và sơ đồ thể hiện chi tiết cụ thể nhiệm vụ của từng tổ chức, bộ phận, cá nhân hoặc có nhưng không phù hợp.	Không đạt
3.2. Biện pháp thi công chi tiết	- Có thuyết minh và bản vẽ phù hợp với tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt

	Không có, hoặc có thuyết minh và bản vẽ nhưng không đầy đủ, hợp lý và phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<b>Các tiêu chuẩn chi tiết 3.1; 3.2 được xác định là đạt</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>	<b>Không đạt</b>

#### 4. Tiến độ thi công:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
4.1. Thời gian thi công: không vượt quá 30 ngày (kể cả ngày nghỉ và ngày lễ) kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 30 ngày.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 30 ngày	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa huy động bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b) hoặc có đề xuất đầy đủ nhưng không hợp lý, khả thi một trong 2 nội dung a) và b).	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và không đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<b>Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>	<b>Không đạt</b>

#### 5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt

thi công.	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.3. Biện pháp khắc phục sửa chữa các hư hỏng trong quá trình thi công	Có biện pháp khả thi.	Đạt
	Không có biện pháp khả thi.	Không đạt
5.4. Có biện pháp, quy trình quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán	Có đầy đủ giải pháp hợp lý, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán	Đạt
	Không có đầy đủ giải pháp hợp lý, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<b>Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>	<b>Không đạt</b>

## 6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>6.1. An toàn lao động</b>		
Thuyết minh biện pháp an toàn lao động trong thi công.	Có thuyết minh biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có thuyết minh biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng thiếu, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về	Không đạt

	biện pháp tổ chức thi công.	
<b>6.2. Phòng chống cháy nổ</b>		
Thuyết minh biện pháp phòng chống cháy nổ trong thi công.	Có thuyết minh biện pháp phòng chống, cháy nổ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có thuyết minh biện pháp phòng chống, cháy nổ hoặc có nhưng thiếu, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
<b>6.3. Vệ sinh môi trường</b>		
Thuyết minh biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong chức thi công.	Có thuyết minh biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có thuyết minh biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có nhưng thiếu, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
<b>6.4. Giảm thiểu ô nhiễm, tiếng ồn</b>		
Thuyết minh chi tiết về biện pháp giảm thiểu ô nhiễm, tiếng ồn trong quá trình thi công	Có thuyết minh chi tiết về biện pháp giảm thiểu ô nhiễm, tiếng ồn trong quá trình thi công không làm ảnh hưởng đến hoạt động các khoa phòng	Đạt
	Không có thuyết minh chi tiết về biện pháp giảm thiểu ô nhiễm, tiếng ồn hoặc có nhưng thiếu, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<b>Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>	<b>Không đạt</b>

### 7. Bảo hành, bảo trì và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
------------------	----------------

<b>7.1. Bảo hành</b>		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
<b>7.2. Bảo trì</b>		
Kế hoạch và nội dung bảo trì	Có kế hoạch và nội dung rõ ràng về bảo trì.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không rõ ràng.	Không đạt
<b>7.3. Uy tín của nhà thầu</b>		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 3 năm (2022, 2023, 2024) trở lại đây.	Có cam kết không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu và không có hợp đồng tương tự nào được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1 và 7.2, 7.3 được xác định là đạt,	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>